

ĐỨC PHẬT THÍCH CA

con đường
từ
khổ hạnh
đến
giác ngộ

Minh Thông tổng hợp



I- NGUYỄN ỦY:

Các biến cố quan trọng trong những năm tháng cho đến khi Sakya Gotama Siddhatta (Thích Ca Cô Đàm Sĩ đạt đa) thành tựu viên mãn Phật quả để được gọi là Sakya Buddha được ghi chép đa dạng bởi những trường phái khác nhau và vào những thời điểm hoàn toàn khác sau khi đức Phật nhập diệt nhiều trăm năm. Bỏ qua tất cả các yếu tố thiếu đồng bộ, đi tìm mẫu số chung

trong những sự kiện ngồn ngang của dữ liệu để rút ra bài học bổ ích, có tính phổ quát và khách quan, không chấp trước vào từng tình tiết, câu cú nhỏ nhặt, đó chính là phong cách nghiên cứu. Ngay cả kinh điển Catholic, mặc dù đức Jesus ra đời sau đức Phật đến 600 năm, nhưng những kinh điển được các Thánh rao truyền không phải được ghi lại ngay từ thế kỷ thứ nhất, thế kỷ Chúa Jesus ra đời và bị khổ hình trên thánh giá. Phải đến trăm năm sau các Thánh mới ghi chép lại thành văn bản và lưu truyền hậu thế. Điểm trớ trêu là, nội dung ghi chép của các Thánh kinh ấy cũng có nhiều điểm dị biệt đến độ mâu thuẫn, đó chính là một trong những nguyên nhân khiến người ta diễn giải kinh Thánh theo những cách riêng, dẫn đến việc chia xẻ giáo hội thành những chi phái như Công giáo La mã (Roman Catholic), Tin lành, Chính thống giáo,... Cũng như Phật tử chúng ta, những người Công giáo, từ gọi chung tín đồ tôn thờ Chúa Jesus và đức Mẹ Maria, bằng cặp mắt nhìn xa hiểu rộng và cởi mở cũng đã tháo gỡ những dị biệt nhỏ nòi, không chấp trước vào từng câu cú, từng ý, từng từ để đi tìm mẫu số chung, ý nghĩa chung và phổ quát để làm bài học chung. Khi đức Phật phân chia thời gian tồn tại của giáo pháp thành thời kỳ chánh pháp, tượng pháp và mạt pháp, một trong những điều Ngài nhìn thấy có lẽ ở chỗ càng ngày chúng ta càng thủ đắc nhiều phương tiện, càng thủ đắc nhiều chúng ta càng vướng mắc nhiều, càng vướng mắc chúng ta càng không thể xả ly để cuối cùng tự chúng ta ngày càng rời chánh pháp và chôn vùi đời kiếp mình trong hố sâu luân hồi sinh tử.

Hai mươi sáu thế kỷ về trước, tại một vương quốc của dòng họ Thích (Sakyas), một vương quốc nhỏ nhưng thịnh vượng, rải rác các ngọn đồi ở khu vực sông Rapti tây bắc tỉnh Oudh nam Nepal ngày nay. Vị vua trị vì vương quốc là Tịnh Phạn (Suddhodana), hoàng hậu là Ma-da (Maya Gotami). Ngày trăng tròn năm 623 trước Công nguyên, hoàng hậu Ma-da hạ sanh thái tử tại vườn Lâm tỳ ni (Lumbini) thành Ca tỳ la vệ, đặt tên là Siddhatta, gọi đầy đủ là Sarvarthasiddha, nguyên chữ là Sakya Gotama Siddhatta. Bảy ngày sau khi hạ sanh, hoàng hậu qua đời, Siddhatta được nhũ mẫu là Ma ha Ba Xà Ba Đề (Mahapajapati) nuôi dưỡng đến khôn lớn.

Sinh sống trong hoàng cung, Thái tử được học tập văn võ song toàn, tinh thông kinh điển Bà la môn. Năm 16 tuổi, theo phong tục vua cha sai người lo hôn sự cho Thái tử. Cuộc tuyển lựa đã chọn được Công chúa Da Du Đà La (Yasodhara, còn được gọi là Bhaddakaccana Bimba Rahula-mata), người bà con cô cậu, con của Thiện Giác Vương (Suprabuddha) thành Ca tỳ la vệ (Kapilavathu). Tục lệ gia đình Thiện Giác Vương chỉ gả con cho những ai văn võ song toàn và phải qua kỳ tranh tài cao hạ. Cuộc so tài được tổ chức trong hàng hoàng thân quốc thích gồm tổng cộng 64 bộ môn, từ thi ca đến hội họa, đồ vật,... Siddhatta là người cuối cùng toàn thắng và được thành hôn với Công chúa. Một trong những hoàng thân thua cuộc trong đó là Đề Bà Đạt Đa (Devadatta).

Vào năm Thái tử 29 tuổi, Da Du Đà La hạ sanh một hoàng nam, Vua Tịnh Phạn đặt tên là Rahula (nghĩa là trời buộc)